

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH SƠN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Sơn, ngày 21 tháng 01 năm 2019

Số: 11/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 242/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Đinh Thị Hồng D** - Sinh năm: 1998

Nơi cư trú: Khu 5 - xã Y L - huyện M - tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Quốc T** - Sinh năm: 1990

Nơi cư trú: Khu 5 - xã Y L - huyện M - tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83- Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Đinh Thị Hồng D** và anh **Nguyễn Quốc T**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị D và anh T xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu **Nguyễn Quốc T** - Sinh ngày 05/4/2015. Nay ly hôn quan điểm của chị D và anh T thống nhất thoả thuận: Để chị D trực tiếp nuôi cháu **Nguyễn Quốc T** kể từ tháng 01/2019 đến khi cháu thành niên và anh Thanh không phải cấp dưỡng nuôi con chung

cùng chị D.

Anh T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị D và anh T xác định vợ chồng không có tài sản chung và không có công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị D không có yêu cầu gì về tư trang riêng và công sức đóng góp.

- *Về án phí:* Chị D tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, xác nhận chị D đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2018/0001558 ngày 11/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn. Hoàn trả lại cho chị D 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

"Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, và 9 - Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 - Luật thi hành án dân sự".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện;
- UBND xã Yên Lương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Quang Khải